

Số: **0104** /CNBT-KTTC  
Về việc công bố thông tin định kỳ BCTC  
Quý 4/2025 và giải trình liên quan

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 01 năm 2026

## CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;  
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Thực hiện quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành thực hiện công bố thông tin Báo cáo tài chính Quý 4/2025 với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành

- Mã chứng khoán: BTW

- Địa chỉ: 194 Pasteur, phường Xuân Hòa, TP.HCM

- Điện thoại liên hệ: (028) 38 297 147 – 38 272 990 - Fax: (028) 38 229 778

- Email: capnuocbenthanh@vnn.vn – Website: www.capnuocbenthanh.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- BCTC Quý 4/2025:

☒ BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc)

☐ BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con)

☐ BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng)

- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân:

+ Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC được kiểm toán):

☐ Có

☒ Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

☐ Có

☒ Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC được kiểm toán 2024):

☐ Có

☒ Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

☐ Có

☒ Không

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước:

☒ Có

☐ Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

☒ Có

☐ Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

☐ Có

☒ Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

☐ Có

☒ Không

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/01/2026 tại đường dẫn: <https://capnuocbenthanh.com/cong-bo-thong-tin/bao-cao-tai-chinh/>

3. Báo cáo các giao dịch có giá trị từ 35% tổng tài sản trở lên trong Quý 4/2025: không

- Nội dung giao dịch: không

- Tỷ trọng giá trị giao dịch/tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp (%) (căn cứ trên báo cáo tài chính năm gần nhất): không

- Ngày hoàn thành giao dịch: không

4. Báo cáo giải trình lợi nhuận sau thuế chênh lệch 10% so với cùng kỳ năm trước: đính kèm


☒ Có

☐ Không

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- BCTC Quý 4/2025;

- Văn bản giải trình lợi nhuận sau thuế chênh lệch 10%. 

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQCBTT  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC** 

**Nguyễn Hoài Nam**

V/v giải trình lợi nhuận chênh lệch  
10% so với cùng kỳ năm trước

Tp.HCM, ngày 19 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;  
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành giải trình về việc lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính Quý 4 năm 2025 biến động tăng hơn 10% so với Quý 4 năm 2024 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2024 là: (9.767.725.469) đồng
- Lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2025 là: 8.264.509.229 đồng

| STT | Chỉ tiêu  | Quý 4 năm 2025     | Quý 4 năm 2024     | Chênh lệch so với cùng kỳ năm trước |
|-----|---|--------------------|--------------------|-------------------------------------|
| (1) | (2)   | (3)                | (4)                | (5)=(3)-(4)                         |
| 1   | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 140.125.321.734    | 142.826.448.306    | (2.701.126.572)                     |
| 2   | Giá vốn hàng bán                                | 87.825.570.024     | 92.174.421.220     | (4.348.851.196)                     |
| 3   | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ   | 52.299.751.710     | 50.652.027.086     | 1.647.724.624                       |
| 4   | Doanh thu hoạt động tài chính                   | 988.234.357        | 758.282.417        | 229.951.940                         |
| 5   | Chi phí tài chính                               | 107.053.371        | 185.794.871        | (78.741.500)                        |
|     | <i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>                | <i>107.053.371</i> | <i>185.794.871</i> | <i>(78.741.500)</i>                 |
| 6   | Chi phí bán hàng                                | 25.991.287.514     | 42.453.868.282     | (16.462.580.768)                    |
| 7   | Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 16.583.876.172     | 20.733.587.305     | (4.149.711.133)                     |
| 8   | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh         | 10.605.769.010     | (11.962.940.955)   | 22.568.709.965                      |
| 9   | Thu nhập khác                                   | 585.129.952        | (52.313.238)       | 637.443.190                         |
| 10  | Chi phí khác                                    | 695.011.576        | -                  | 695.011.576                         |
| 11  | Lợi nhuận khác                                  | (109.881.624)      | (52.313.238)       | (57.568.386)                        |
| 12  | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế               | 10.495.887.386     | (12.015.254.193)   | 22.511.141.579                      |
| 13  | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành    | 2.231.378.157      | (2.247.528.724)    | 4.478.906.881                       |
| 14  | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp        | 8.264.509.229      | (9.767.725.469)    | 18.032.234.698                      |

Lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2025 tăng 18.032.234.698 đồng so với Quý 4 năm 2024. Nguyên nhân chủ yếu là:

|      |   |
|------|---|
| (1)  | Sản lượng nước tiêu thụ Quý 4 năm 2025 giảm 134.808 m <sup>3</sup> so với cùng kỳ năm ngoái. Đồng thời, do công ty thực hiện phân loại lại tài khoản hạch toán từ Doanh thu sang Thu nhập khác nên Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 2.701.126.572 đồng so với Quý 4 năm 2024.     |
| (2)  | Giá vốn hàng bán giảm 4.348.851.196 đồng so với Quý 4 năm 2024.   |
| (3)  | Doanh thu tuy giảm so với cùng kỳ, nhưng do công ty thực hiện tốt công tác chống thất thoát nước nên sản lượng mua sỉ Quý 4 năm 2025 giảm 237.239 m <sup>3</sup> so với cùng kỳ nên Giá vốn giảm dẫn đến Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 1.647.724.624 đồng.                       |
| (4)  | Doanh thu tài chính Quý 4 năm 2025 tăng 229.951.940 đồng so với Quý 4 năm 2024 do các khoản thu từ tiền lãi ngân hàng.  |
| (5)  | Chi phí hoạt động tài chính Quý 4 năm 2025 giảm so với Quý 4 năm 2024 là 78.741.500 đồng do số dư nợ gốc vay các hợp đồng giảm.   |
| (6)  | Chi phí bán hàng giảm 16.462.580.768 đồng do trong năm 2025 Công ty đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác sửa chữa chống thất thoát nước hơn so với năm 2024.  |
| (7)  | Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 4.149.711.133 so với Quý 4 năm 2024 do giảm chi phí thuê đất, chi phí dịch vụ mua ngoài, chi phí nhân viên quản lý...   |
| (8)  | Từ các nguyên nhân trên, Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty Quý 3 năm 2025 tăng 22.568.709.965 đồng.   |
| (9)  | Thu nhập khác Quý 4 năm 2025 tăng 637.443.190 đồng so với Quý 4 năm 2024 do công ty phân loại lại tài khoản doanh thu Giá dịch vụ thoát nước.   |
| (10) | Chi phí khác tăng 695.011.576 đồng so với Quý 4 năm 2024 do công ty phân loại lại Chi phí cho công tác thu hộ Giá dịch vụ thoát nước.   |
| (11) | Từ điểm (9) và (10) dẫn đến Lợi nhuận khác giảm 57.568.386 đồng.  |
| (12) | Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh tăng 22.568.709.965 đồng, lợi nhuận khác giảm 57.568.386 đồng nên tổng lợi nhuận kế toán trước thuế Quý 4 năm 2025 tăng 22.511.141.579 đồng so với Quý 4 năm 2024. Từ đó, dẫn đến Thuế Thu nhập doanh nghiệp Quý 4 năm 2025 tăng 4.478.906.881 đồng. |
| (13) |   |
| (14) |   |

Trên đây là nguyên nhân chính làm ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh Quý 4 năm 2025 của Công ty.

Trân trọng.

**Tài liệu đính kèm:**

- BCTC Quý 4/2025. 

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQCBTT  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC** 

**Nguyễn Hoài Nam**